

Số: /BC-UBND

Đông Sơn, ngày tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (Trình kỳ họp thứ Tám - HĐND xã, khóa XXII)

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Đông Sơn về dự toán ngân sách và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2023.

UBND xã Đông Sơn báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2023; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2024 như sau:

#### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

##### A. Phần thu ngân sách (biểu số 1)

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã năm 2023 ước thực hiện 22.784.812 nghìn đồng, đạt 346,74% dự toán huyện giao và HĐND xã quyết định, bằng 137,23% so với quyết toán năm 2022, trong đó thu ngân sách xã được hưởng 21.946.372 nghìn đồng, các khoản thu được phân tích như sau:

##### I. Thu ngân sách trên địa bàn

Ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 2.279.787 nghìn đồng, đạt 198,23% dự toán huyện giao và HĐND xã quyết định, trong đó phần ngân sách xã được hưởng là 1.441.348 nghìn đồng, đạt 167,1% dự toán huyện giao và HĐND xã quyết định, gồm:

- Thu phí và lệ phí ước thực hiện 49.072 nghìn đồng, đạt 50,7% dự toán. (Trong đó: Thu từ phí, lệ phí chứng thực tại bộ phận 1 cửa ước thực hiện 27.772 nghìn đồng, thu khác 21.300 nghìn đồng).
- Thu phí môn bài ước thực hiện 48.700 nghìn đồng, đạt 101,46% dự toán.
- Thu sản phẩm đấu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công ước thực hiện 193.719 nghìn đồng, đạt 587,03% dự toán giao. (Trong đó: Thu từ đấu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công 43.872 nghìn đồng, đạt 132,94% dự toán; thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định 149.847 nghìn đồng).
- Thu khác ngân sách ước thực hiện 88.826 nghìn đồng, đạt 222,06% dự toán giao.
- Thuế GTGT và TNDN ước thực hiện 230.802 nghìn đồng, đạt 148,9% dự toán;
- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản, ước thực hiện 118.578 nghìn đồng, đạt 59,29% dự toán;
- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh ước thực hiện 128.441 nghìn đồng, đạt 197,6% dự toán.

8. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện 150.044 nghìn đồng, đạt 109,3% dự toán;

9. Lệ phí trước bạ nhà đất ước thực hiện 39.916 nghìn đồng, đạt 45,62% dự toán.

10. Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 18.700 nghìn đồng.

11. Phí bảo vệ môi trường ước thực hiện 374.551 nghìn đồng.

## **II. Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên**

Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên ước thực hiện 17.205.764 nghìn đồng, trong đó thu bổ sung cân đối 4.830.713 nghìn đồng, đạt 100% dự toán và thu bổ sung có mục tiêu ước thực hiện 12.375.051 nghìn đồng đạt 2.093,18% dự toán. (trong đó: *Bổ sung có mục tiêu chi trả nợ công trình cứng hóa đường trục thôn Ao Cạn, Hồ Dích và NVH thôn Đồi Lánh; bổ sung ngân sách thực hiện các công trình thuộc CTMTQG nông thôn mới, CTMTQGGN; bổ sung công tác thu gom rác thải, bổ sung, bổ sung kinh phí xây dựng Chính quyền thân thiện, hỗ trợ mua sắm thiết chế nhà văn hóa các thôn, bản, bổ sung kinh phí chi mua công cụ cho tổ tự quản ...*).

## **III. Thu chuyển nguồn**

Thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được giao, số tiền 3.299.260 nghìn đồng, trong đó: Kinh phí thường xuyên phân bổ sau 30/9 là 211.000 nghìn đồng, nguồn làm lương 1.155.296 nghìn đồng, nguồn đầu tư phát triển 82.582 nghìn đồng, nguồn tăng thu tiết kiệm chi 1.850.381 nghìn đồng.

## **IV. Đánh giá về công tác thu ngân sách**

### *\* Ưu điểm*

Công tác thu ngân sách được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện và các phòng ban, cơ quan chuyên môn của huyện; sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối kết hợp có hiệu quả của MTTQ và các đoàn thể trong xã, cùng với sự tham mưu tích cực của đội ngũ cán bộ chuyên môn, nên công tác thu ngân sách trên địa bàn năm 2023 đã đạt và vượt dự toán UBND huyện giao và dự toán HĐND xã quyết định, có 6/9 khoản thu vượt dự toán giao như: Thu từ sản phẩm đấu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công đạt 587,03%; thu khác đạt 222,06%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 109,3%; thuế GTGT đạt 148,9%; Lệ phí môn bài đạt 101,46%; thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh đạt 197,6% dự toán.

### *\* Một số hạn chế, khuyết điểm*

Thu ngân sách năm 2023 trên địa bàn xã cơ bản đạt và vượt dự toán HĐND xã quyết định, tuy nhiên còn một số khoản thu chưa đạt yêu cầu như: thu phí lệ phí đạt với 50,7%; thuế thu nhập cá nhân từ BĐS đạt 59,29%; lệ phí trước bạ nhà đất đạt 45,62% .

Sự phối hợp giữa UBND xã với cơ quan thuế trong việc triển khai thực hiện công tác thu các loại thuế thiếu chặt chẽ chưa tập trung cao. Bên cạnh đó việc chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý thu NSNN chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả chưa cao; công tác thực hiện, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế đối với một số hộ sản xuất còn chưa triệt để...

### *\* Nguyên nhân tồn tại, hạn chế*

- Do ảnh hưởng của thị trường bất động sản nên Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản và Lệ phí trước bạ nhà đất tại địa phương tỷ lệ đạt thấp.

- Nhận thức và ý thức tự giác chấp hành nghĩa vụ thuế của một số cá nhân, DN còn thấp dẫn đến vi phạm pháp luật về thuế, nợ đọng thuế; các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế bằng hình thức thông báo nợ không hiệu quả đối với nhiều cá nhân và một số doanh nghiệp nợ thuế do NNT cố tình không chấp hành.

## **B. Phân chi ngân sách (biểu số 2)**

### **I. Kết quả đạt được**

Tổng chi ngân sách xã năm 2023 ước thực hiện 19.566.018 nghìn đồng, đạt 311,38% dự toán UBND huyện giao và HĐND xã quyết định và bằng 130,3% so với năm 2022. Cụ thể từng lĩnh vực chi được phân tích như sau:

1. Chi đầu tư XDCB ước thực hiện 10.501.000 nghìn đồng, trong đó gồm nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình đầu tư công năm 2023, chi trả nợ công trình cứng hóa đường trục thôn Ao Cạn, Hồ Dích và NVH thôn Đồi Lánh.

2. Chi công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự ước thực hiện 398.323 nghìn đồng, trong đó: Chi công tác quân sự địa phương 360.000 nghìn đồng, đạt 91,46% dự toán giao, gồm chi phụ cấp chỉ huy đơn vị, chi huấn luyện dân quân, hội thi, hội thao, chi công tác tuyển quân...; chi công tác an ninh trật tự ước thực hiện 38.323 nghìn đồng, đạt 100% dự toán, gồm chi các hoạt động phục vụ cho công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

3. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 1.383.941 nghìn đồng bao gồm kinh phí thanh toán nợ công trình Nghĩa trang liệt sỹ xã, trả nợ công trình đập Hồ Giác và thanh toán công trình năm 2023.

4. Chi sự nghiệp văn hóa ước thực hiện 543.535 nghìn đồng, đạt 839,76% dự toán, trong đó chi mua sắm thiết chế nhà văn hóa các thôn, chi làm băng zôn tuyên truyền, chi các hoạt động văn hóa trên địa bàn xã...

5. Chi sự nghiệp truyền thanh ước thực hiện 66.600 nghìn đồng, đạt 100% dự toán giao, trong đó chi sửa chữa, nâng cấp hệ thống đài; chi phí chuyên môn nghiệp vụ....

6. Chi sự nghiệp thể dục thể thao ước thực hiện 22.936 nghìn đồng, đạt 100% dự toán giao, trong đó chi hỗ trợ tham gia các môn thể thao bóng chuyền, bóng đá, kéo co... tại huyện năm 2023.

7. Chi sự nghiệp kinh tế ước thực hiện 715.089 nghìn đồng, đạt 211,48% dự toán giao đầu năm, gồm: Chi sự nghiệp giao thông 157.407 nghìn đồng, đạt 100% dự toán, trong đó chi san gạt, nâng cấp, cải tạo đường giao thông; chi sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi 100.000 nghìn đồng, đạt 100% dự toán, trong đó chi nạo vét kênh mương; chi sự nghiệp thú y, khuyến nông: 457.682 nghìn đồng đạt 566,98% dự toán giao đầu năm, trong đó chi lương, phụ cấp cán bộ thú y, khuyến nông 87.633 nghìn đồng, chi thực hiện chương trình mục tiêu QGGN 370.049 nghìn đồng.

8. Chi sự nghiệp xã hội ước thực hiện 520.427 nghìn đồng, đạt 137,65% dự toán giao, gồm: Chi trợ cấp cán bộ xã nghỉ việc (hưu xã) 328.273 nghìn đồng, đạt 111,87% dự toán giao, chi sự nghiệp xã hội khác 192.154 nghìn đồng, đạt 226,99% dự toán, gồm chi mừng thọ, chúc thọ người cao tuổi, chi thực hiện dự án chương trình mục tiêu QGGN năm 2023.

9. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể ước thực hiện 5.191.876 nghìn đồng, đạt 108,45% dự toán, gồm:

- + Chi hoạt động HĐND xã 312.270 nghìn đồng, đạt 108,61% dự toán;
- + Chi hoạt động của UBND xã 2.727.627 nghìn đồng, đạt 108,59% dự toán;
- + Chi công tác Đảng 847.886 nghìn đồng, đạt 108,74% dự toán;
- + Chi UBMTTQ xã 524.580 nghìn đồng, đạt 106,99% dự toán;
- + Đoàn thanh niên 181.520 nghìn đồng, đạt 108,69% dự toán;
- + Hội phụ nữ xã 219.954 nghìn đồng, đạt 108,99% dự toán;
- + Hội nông dân xã 196.520 nghìn đồng, đạt 107,97% dự toán;
- + Hội Cựu chiến binh xã 181.520 nghìn đồng, đạt 108,69% dự toán.

Các nhiệm vụ chi đảm bảo chi lương, các khoản phụ cấp, BHXH, BHYT, KPCĐ, chi phí chuyên môn nghiệp vụ, hội nghị, công tác phí khoán, tăng lương cơ sở và các hoạt động của Đảng, chính quyền, các đoàn thể trong xã.

10. Chi khác ngân sách ước thực hiện 24.000 nghìn đồng, đạt 100% dự toán. Trong đó chi hỗ trợ tổ chức hội hưu xã gặp mặt đầu xuân năm 2023, chi hỗ trợ công tác thu thuế, quỹ, chi hỗ trợ theo Đề án 06, chi hỗ trợ các hội xã.

11. Chi Dự phòng ngân sách: 198.291 nghìn đồng đạt 137,7% dự toán. Trong đó chi công tác tiêu trùng khử độc, xử lý phòng chống dịch trên đàn gia súc, gia cầm, chi công tác phòng, chống dịch sốt xuất huyết, chi công tác diễn tập PCTT-TKCN...

## **II. Đánh giá chung về công tác chi ngân sách**

### *1. Ưu điểm*

Năm 2023, là năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Ngay từ đầu năm UBND xã đã tập trung điều hành ngân sách năm 2023 theo nguyên tắc: Đảm bảo cân đối đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán được duyệt; cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện chính sách xã hội; phòng chống dịch bệnh Covid – 19... hạn chế tối đa chi phí phát sinh ngoài dự toán.

UBND xã tổ chức giao dự toán cho các ngành, đoàn thể đảm bảo công khai, dân chủ đúng qui định, các nhiệm vụ chi đã được phân bổ chi tiết, cụ thể. Công tác quản lý điều hành ngân sách cơ bản linh hoạt, đúng Luật và đúng nghị quyết HĐND quyết định; thực hiện tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Công tác quản lý điều hành ngân sách đảm bảo thực hiện theo Nghị quyết của HĐND xã. Bổ sung kịp thời các khoản chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, dân quân tự vệ theo chế độ; đảm bảo kinh phí chênh lệch

thực hiện mức lương cơ sở 1.800 ngàn đồng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ

Kết quả chi ngân sách xã đạt khá (vượt 44,42% dự toán đầu năm), gồm: Chi bổ sung tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia; thiết chế văn hóa; chính quyền thân thiện diễn tập quân sự; tăng lương cơ sở...). Nhìn chung chi ngân sách xã đáp ứng được các nhiệm vụ chi của cấp đảng ủy, chính quyền khối xã, bổ sung các nhiệm vụ chi phát sinh, ưu tiên chi trả lương, các khoản có tính chất lương đối với cán bộ công chức cấp xã và đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bản, phụ cấp cho cán bộ hưu xã, các khoản chi hoạt động thường xuyên; đảm bảo kinh phí chênh lệch thực hiện mức lương cơ sở 1.800 nghìn đồng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Các khoản thu từ tiền thu sử dụng đất, thu nhân dân đóng góp được bố trí chi trả nợ đầu tư XDCCB từ các năm trước, các công trình năm 2023 đã góp phần hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương.

## 2. Một số hạn chế, khuyết điểm

- Một số ban, ngành, đoàn thể lập chứng từ thanh quyết toán còn chậm, chưa đảm bảo quy trình, còn để tình trạng dồn chứng từ đến cuối năm. Việc lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư, phê duyệt các báo cáo kinh tế kỹ thuật - tổng dự toán và lập báo cáo đề nghị chấp thuận danh mục đầu tư của một số dự án còn chậm chưa đúng thời gian quy định.

Một số công trình đến thời điểm hiện tại chưa thanh toán do một số công trình chưa có hồ sơ phê duyệt của phòng kinh tế hạ tầng, một số công trình nhà thầu còn chưa chủ động nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành theo định kỳ, thường làm nghiệm thu hoàn thành tổng thể nên thường dồn vào cuối năm.

- Công tác bồi thường, GPMB một số dự án khởi công mới gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân như người dân đòi hỏi đơn giá bồi thường cao hơn mức quy định, hồ sơ đất đai không đảm bảo.

Tình trạng nợ chi đầu tư XDCCB còn cao, việc nhập liệu theo dõi tài sản trên hệ thống phần mềm chưa đầy đủ.

## Phần thứ hai

### DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 và tình hình thực tế tại địa phương. UBND xã xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 cụ thể như sau:

#### I. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN

##### 1. Dự toán thu ngân sách

Xây dựng dự toán với tinh thần tích cực, đảm bảo tính đúng, tính đủ theo các quy định của Luật thuế và các chính sách hiện hành; xây dựng dự toán thu ngân sách xã (không kể thu giao quyền sử dụng đất) năm 2024 phải đảm bảo tăng tối thiểu 10% so với dự toán năm 2023 và trên cơ sở số thu thực hiện năm 2023.

##### 2. Dự toán chi ngân sách

## **2.1. Cơ sở xây dựng**

Năm 2024, là năm tiếp theo của thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2022-2025 theo đó dự toán NSNN năm 2024 được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2021-2025; phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 theo NQ HĐND xã. Do vậy, dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 thực hiện như sau:

- Dự toán chi ngân sách, về cơ bản phải đảm bảo các định mức chi theo chế độ, bố trí đủ nguồn tăng l-ong và đảm bảo nguồn dự phòng theo đúng quy định. Xây dựng dự toán chi năm 2024 tiếp tục quán triệt với tinh thần tích cực, đảm bảo các khoản chi cần thiết, hợp lý, tiết kiệm; trên cơ sở các chính sách hiện hành.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2024 tiếp tục phải bố trí các nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo phương thức:

+ Dành tối thiểu 70% số tăng thu năm 2023 so với dự toán giao để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 (*không kể tăng thu tiền sử dụng đất*).

+ Dành tối thiểu 70% số giao dự toán tăng thu năm 2024 so với dự toán cấp trên giao năm 2024 để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (*không tính dự toán thu tiền sử dụng đất*).

+ Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*không kể lương và các khoản có tính chất lương*) để dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

## **2.2. Định mức chi hành chính**

a) Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

- Quỹ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, KPCĐ) thực hiện theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao (có mặt tại thời điểm tháng 10/2023) với mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng.

- Đối với cán bộ xã nghỉ việc (*H-u xã*) thực hiện theo chế độ hiện hành, có mặt tại thời điểm tháng 10/2023.

- Định mức chi hoạt động thường xuyên đối với cán bộ, công chức xã dự kiến 24 triệu đồng/biên chế/năm (*sau khi đã trừ tiết kiệm 10% và chi công tác đảng theo Quyết định 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành Trung - ơng*) là: 15.828 nghìn đồng/biên chế/năm. Định mức khoán trên đã bao gồm: Kinh phí hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan (*tiền th- ờng theo chế độ, phúc lợi tập thể, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị, văn phòng phẩm, điện, n- ớc, xăng dầu....*); các khoản chi nghiệp vụ mang tính th- ờng xuyên phát sinh hàng năm: chi tập huấn bồi d- ỡng nghiệp vụ chuyên môn, chi cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giám sát đầu t- ọc đồng, chi hoạt động tiếp dân, hoà giải cơ sở; các khoản chi mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ; kinh phí sửa chữa th- ờng xuyên tài sản....

- Ngoài định mức trên xã được hỗ trợ thêm một khoản kinh phí để chi cho các nội dung đặc thù của cấp xã (bao gồm cả chi hỗ trợ hoạt động của HĐND cấp xã theo Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, hoạt động của Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng, UBND cấp xã) 100 triệu đồng/xã/năm (trừ tiết kiệm 10%), trong đó hỗ trợ 6 triệu đồng/xã/năm kinh phí hoạt động của UBKT Đảng ủy cấp xã.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố:

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã thực hiện mức khoán quỹ phụ cấp theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế), xã loại II được khoán phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Trong khi chờ HĐND tỉnh ban hành nghị quyết, tạm thời thực hiện theo mức khoán tại Nghị quyết 45/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và những người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

c) Khoán kinh phí chi hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội (bao gồm cả hoạt động của các đoàn thể thôn, bản): xã hành chính loại 2 là 80/ triệu đồng/năm. (Trừ tiết kiệm 10%). Trong đó: UBMTTQ xã 14,6 triệu đồng/năm; các đoàn thể 12,1 triệu đồng/tổ chức/năm (mức hỗ trợ trên bao gồm cả hỗ trợ hoạt động của Ban công tác Mặt trận; tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, bản); Hội Chữ thập đỏ và hội Ng-ời cao tuổi đ-ợc hỗ trợ 8,5 triệu đồng/tổ chức/năm (chưa trừ tiết kiệm).

d) Hỗ trợ Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở khu dân cư (thôn, bản, phố) thực hiện theo Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định mức kinh phí hỗ trợ đối với UBMTTQ Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang để thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cụ thể:

- Đối với UBMTTQ Việt Nam cấp xã thuộc xã vùng khó khăn và xã đặc biệt khó khăn 25 triệu đồng/năm/xã.

- Đối với khu dân cư thuộc xã vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn 6 triệu đồng/khu dân cư/năm.

e) Kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban thanh tra nhân dân cấp xã thực hiện theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang, xã loại 2 là 06 triệu đồng/xã, thị trấn/năm.

f) Kinh phí chi trả cho lực lượng dân phòng (Đội trưởng và Đội phó) trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh: Đội trưởng mức 20% lương tối thiểu vùng/tháng (650.000 đồng); Đội phó mức 15% lương tối thiểu vùng/tháng (487.500 đồng).

g) Kinh phí chi trả ngày công huấn luyện và tiền ăn cho lực lượng dân quân tham gia huấn luyện năm 2024 theo Luật dân quân số 48/2019/QH14.

h) Các khoản bổ sung từ ngân sách huyện cho ngân sách cấp xã thực hiện, bao gồm:

- Kinh phí chi trả tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở, số tiền 99.219 nghìn đồng.

- Chi mừng thọ, chúc thọ người cao tuổi thực hiện theo Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, số tiền 37.900 nghìn đồng.

- Hỗ trợ UBMTTQ cấp xã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2024-2029, số tiền 15 triệu đồng).

- Hỗ trợ Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên cấp xã, nhiệm kỳ 2024-2029, số tiền 6 triệu đồng).

## II. DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024

### 1. Phần thu ngân sách (biểu số 05)

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 7.141.868 nghìn đồng, trong đó phần ngân sách xã được hưởng 6.980.368 nghìn đồng. Chi tiết các khoản thu được phân tích như sau:

**1.1 Thu ngân sách xã hưởng 100%: 156.000 nghìn đồng**

+ Phí và lệ phí 78.000 nghìn đồng

+ Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác: 38.000 nghìn đồng

+ Thu khác ngân sách: 40.000 nghìn đồng

**1.2. Các khoản thu trên địa bàn hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 1.027.500 nghìn đồng**

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 128.000 nghìn đồng

- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS: 120.000 nghìn đồng

- Lệ phí trước bạ nhà đất: 41.500 nghìn đồng

- Thuế GTGT và TNDN: 420.000 nghìn đồng

- Lệ phí môn bài 49.000 nghìn đồng

- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ KD: 269.000 nghìn đồng

**1.3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 5.796.868 nghìn đồng**

**2. Phần chi ngân sách xã (Biểu số 06): 6.980.368 nghìn đồng**

**2.1. Chi đầu tư phát triển : 0 đồng**

( Vì năm 2022 chưa được quy hoạch bán đất)

**2.2. Chi thường xuyên: 6.980.368 nghìn đồng**

- Chi Dân quân tự vệ: 363.622 nghìn đồng

- Chi an ninh trật tự: 38.323 nghìn đồng

- Chi sự nghiệp VH - Thông tin: 64.725 nghìn đồng

- Sự nghiệp thể dục thể thao: 22.936 nghìn đồng

- Chi sự nghiệp truyền thanh: 66.600 nghìn đồng

- Chi sự nghiệp môi trường: 25.884 nghìn đồng

- Chi sự nghiệp kinh tế: 356.625 nghìn đồng

- Chi quản lý hành chính: 5.433.055 nghìn đồng

+ Hội đồng nhân dân: 318.030 nghìn đồng

+ Ủy ban nhân dân: 2.936.045 nghìn đồng

+ Đảng 862.886 nghìn đồng

+ Ủy ban MTTQ: 529.580 nghìn đồng

+ Đoàn Thanh niên: 183.520 nghìn đồng

+ Hội phụ nữ: 221.454 nghìn đồng

+ Hội Cựu chiến binh: 183.520 nghìn đồng

+ Hội Nông dân: 198.020 nghìn đồng



- Chi công tác xã hội:	439.598 nghìn đồng
- Chi khác ngân sách:	24.000 nghìn đồng
- Dự phòng ngân sách:	145.000 nghìn đồng

### **III. Một số biện pháp thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2024**

Tiếp tục quan tâm thực hiện các chính sách an sinh xã hội; giữ vững an ninh, quốc phòng, ổn định về chính trị. Trên cơ sở dự toán NSNN năm 2024 được UBND huyện giao và HĐND xã thông qua, UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy mạnh các biện pháp tổ chức thực hiện. Phần đầu hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách năm 2024, việc quản lý điều hành ngân sách thực hiện tốt một số biện pháp sau đây:

Tập trung chỉ đạo, thực hiện triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế, huy động, đôn đốc kịp thời, đầy đủ các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; phần đầu hoàn thành và vượt dự toán thu NSNN được giao. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả các ngành trong công tác thu ngân sách năm 2024.

Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân hiểu và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Tích cực khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu trên địa bàn nhằm tăng thu ngân sách;

Phối hợp tổ chức thu thuế đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải; các hộ chế biến bằm bóc gỗ và xây dựng cơ bản trên địa bàn;

Tranh thủ các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước cấp trên, nguồn vốn từ các tổ chức, vốn chương trình MTQG NTM, CT MTQG giảm nghèo bền vững và cá nhân khác để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KT-XH của địa phương;

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương và Chi thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đặc biệt chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị..., các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác.

Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi 10% các khoản chi thường xuyên (*trừ các khoản lương, các khoản có tính chất lương và các khoản đóng góp*) tạo nguồn làm lương và dành 70% nguồn vượt thu, tăng thu ngân sách, nguồn tiết kiệm chi không tính tiền sử dụng đất để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo đúng chế độ quy định; tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng

Tiếp tục rà soát xây dựng bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ để thực hiện, giám sát công tác quản lý chi tiêu theo quy định và thực hiện nghiêm chỉnh các khoản chi theo dự toán. Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp cho cán bộ, công chức, phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách, trợ cấp cho cán bộ xã nghỉ việc (hưu xã) theo chế độ quy định; quan tâm bố trí kinh phí để trả nợ các công trình XDCB và nợ khác.

Thực hiện đúng Quy chế về công khai dự toán năm 2024 và quyết toán ngân sách năm 2023, công khai các dự án đầu tư xây dựng từ ngân sách Nhà nước, tăng cường sự tham gia giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và nhân dân nhằm thực hiện tốt Luật dân chủ ở cơ sở, góp phần ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý, sử dụng ngân sách trên địa bàn./.

***Nơi nhận:***

- Đại biểu HĐND huyện, xã;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đặng Quý Hưng**